

Số: /CV-TTYT  
V/v: Đề nghị báo giá hàng hoá

Việt Yên, ngày 01 tháng 8 năm 2022

Kính gửi: Các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh trang thiết bị y tế.

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ Quy định về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Quyết định số 145/QĐ-SYT ngày 17/01/2021 về việc giao dự toán NSNN năm 2022 (lần 1) của Sở Y tế tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng thuốc và điều trị về việc thống nhất các nội dung về nhu cầu sử dụng, danh mục, số lượng, thông số kỹ thuật của hàng hóa thuộc danh mục gói thầu: Mua sắm trang thiết bị phục hồi chức năng năm 2022 của Trung tâm y tế huyện Việt Yên.

Để có căn cứ lập dự toán trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị y tế theo quy định của Luật đấu thầu và các văn bản hướng dẫn có liên quan, Trung tâm Y tế huyện Việt Yên đề nghị các đơn vị, doanh nghiệp kinh doanh trang thiết bị y tế có khả năng cung cấp trang thiết bị y tế (Chi tiết danh mục, số lượng trang thiết bị tại phụ lục đính kèm) phục vụ công tác khám chữa bệnh gửi báo giá đến Trung tâm Y tế huyện Việt Yên để đơn vị tổ chức xem xét, đánh giá thực hiện các bước tiếp theo theo quy định của pháp luật.

**Ghi chú:** Thông số kỹ thuật nêu tại phụ lục đính kèm là thông số kỹ thuật tối thiểu trang thiết bị báo giá phải đáp ứng. Các đơn vị báo giá có thể báo giá các thiết bị có đặc tính, tính năng và thông số kỹ thuật tương đương.

Chi tiết mẫu báo giá theo phụ lục đính kèm.

Địa chỉ nhận báo giá:

- Địa chỉ hộp thư điện tử của Khoa Dược Trung tâm Y tế huyện Việt Yên: **halucdkh@gmail.com**

- Địa chỉ nhận bản gốc báo giá: Trung tâm Y tế huyện Việt Yên, địa chỉ: Khu I, Thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Số điện thoại liên hệ: Ông Bùi Thanh Nghị – Giám đốc Trung tâm: 0965.396.428; Bà Lục Thị Thu Hà – Trưởng Khoa Dược- vật tư TBYT: 0942.106.126; Số điện thoại đơn vị: 02043.874396;

Thời gian nhận báo giá từ ngày **02/8/2022** đến hết **17 giờ 00 phút ngày 09/8/2022**.

Trân trọng cảm ơn

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổng thông tin Sở Y tế, TTYT Việt Yên;
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Bùi Thanh Nghị**

**PHỤ LỤC**  
**BÁO GIÁ HÀNG HOÁ**

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Việt Yên

Chúng tôi, Công ty (Tên Đơn vị)....., có địa chỉ tại: .....

Chúng tôi cam kết là đơn vị có tư cách pháp nhân độc lập, được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật doanh nghiệp, đủ điều kiện kinh doanh trang thiết bị y tế theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ Quy định về quản lý trang thiết bị y tế.

Căn cứ danh mục hàng hoá đề nghị báo giá của Quý Cơ quan, Chúng tôi báo giá đơn giá hàng hoá như sau:

STT	Danh mục hàng hóa	Chủng loại trang thiết bị y tế	Hãng, nước sản xuất; hãng, nước chủ sở hữu	GĐKLH hoặc GPNK	Phân nhóm theo TT 14/2020/TT-BYT (Thiết bị chính)	Đơn giá kê khai theo quy định tại ND 98/2021/NĐ-CP của Chính phủ (giá bán tối đa – nếu có)	Đơn giá (đồng)	Đơn vị tính	Số lượng	Thành tiền (đồng)
1	<b>Máy siêu âm điều trị</b> Năm sản xuất: 2021 trở về sau, mới 100% Chứng chỉ chất lượng: ISO 13485, CE Bảo hành: Tối thiểu 12 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất - Môi trường hoạt động: + Nhiệt độ: 10 đến 30 độ c + Độ ẩm: 30-75% <b>Cấu hình</b> - Máy chính: 01 cái - Đầu chiếu siêu âm 5cm2: 01 cái - Đầu siêu âm 1cm2: 01 cái - Chai gel siêu âm (300ml): 01				3			Chiếc	01	

[illegible]

STT	Danh mục hàng hóa	Chủng loại trang thiết bị y tế	Hãng, nước sản xuất; hãng, nước chủ sở hữu	GĐKLH hoặc GPNK	Phân nhóm theo TT 14/2020/TT-BYT (Thiết bị chính)	Đơn giá kê khai theo quy định tại ND 98/2021/NĐ-CP của Chính phủ (giá bán tối đa – nếu có)	Đơn giá (đồng)	Đơn vị tính	Số lượng	Thành tiền (đồng)
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ số sử dụng (chế độ xung): 5% đến 95% giá trị cài đặt</li> <li>- Cường độ tác động lớn nhất: <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Hoạt động liên tục: 0.1 đến 2 W/cm<sup>2</sup> ± 30% cho cường độ ngõ ra &gt; 0.2 W/cm<sup>2</sup></li> <li>▪ Hoạt động theo xung: 0.1 đến W/cm<sup>2</sup>±30% cho cường độ ngõ ra &gt; 0.2 W/cm<sup>2</sup></li> </ul> </li> <li>- Hệ số làm việc mặc định: 6.25% (1:16); 12.5% (1:8); 25% (1:4); 50% (1:2); 100% (1:1) ± 5% giá trị thiết lập</li> <li>- Công suất ngõ ra tối đa 13.2 W ± 20%</li> <li>- Thông số điều chỉnh mỗi bước: <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Cường độ: 0.1 W/cm<sup>2</sup></li> <li>▪ Tần số điều chế: 10 Hz</li> <li>▪ Hệ số hoạt động: 1%</li> </ul> </li> <li>- Màn hình màu LCD 7 inches, cảm ứng.</li> <li>- Phân loại sản phẩm: Loại bộ phận được áp dụng: BF</li> <li>- Phân cấp theo MDD 93/42/EEC: IIb</li> </ul>									
2	<b>Máy điện xung điện phân</b> Năm sản xuất: 2021 trở về sau, mới 100%				3			Chiếc	01	

[illegible]

[illegible]

[illegible]

STT	Danh mục hàng hóa	Chủng loại trang thiết bị y tế	Hãng, nước sản xuất; hãng, nước chủ sở hữu	GĐKLH hoặc GPNK	Phân nhóm theo TT 14/2020/TT-BYT (Thiết bị chính)	Đơn giá kê khai theo quy định tại ND 98/2021/NĐ-CP của Chính phủ (giá bán tối đa – nếu có)	Đơn giá (đồng)	Đơn vị tính	Số lượng	Thành tiền (đồng)
	co cứng – Hufschmidt, kích thích co cứng Jantsch, xung IG, dòng xung điều chỉnh, dòng VMS, dòng Kotz, EPIR - Phân loại sản phẩm: Loại bộ phận được áp dụng: BF - Phân cấp theo MDD 93/42/EEC: IIb									
3	<b>MÁY LASER NỘI MẠCH</b> Năm sản xuất: 2021 trở về sau, mới 100% Chứng chỉ chất lượng: ISO 13485, ISO 9001 Bảo hành: Tối thiểu 12 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất - Môi trường hoạt động: + Nhiệt độ: 5 đến 40 độ c + Độ ẩm: Tối đa 80 % <b>Cấu hình</b> - Thân máy chính: 01 cái; - Đầu phát laser bước sóng 650nm: 02 cái - Chìa khóa nguồn: 02 cái - Adapter 220VAC/DC 9V và dây: 01 cái				6			Chiếc	02	



STT	Danh mục hàng hóa	Chủng loại trang thiết bị y tế	Hãng, nước sản xuất; hãng, nước chủ sở hữu	GDCLH hoặc GPNK	Phân nhóm theo TT 14/2020/TT-BYT (Thiết bị chính)	Đơn giá kê khai theo quy định tại ND 98/2021/NĐ-CP của Chính phủ (giá bán tối đa – nếu có)	Đơn giá (đồng)	Đơn vị tính	Số lượng	Thành tiền (đồng)
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu kết nối từ dùng trong châm cứu: 02 cái</li> <li>- Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Việt, tiếng Anh: 02 quyển</li> </ul> <b>Tính năng và thông số kỹ thuật</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểu: laser bán dẫn Al Ga In P</li> <li>- Bước sóng laser : 650 nm</li> <li>- Điều khiển: vi xử lý</li> <li>- Đầu điều trị: 2 đầu</li> <li>- Công suất phát: <math>\leq 6\text{mW/1}</math> đầu phát, điều chỉnh được</li> <li>- Thời gian điều trị cài đặt: 1- 99 phút</li> <li>- Chế độ hoạt động: Liên tục và xung</li> <li>- Tần số: 10 – 80 lần/phút</li> <li>- Nguồn điện: 220VAC/50Hz</li> </ul>									
4	<b>Máy kéo giãn cột sống</b> Năm sản xuất: 2021 trở về sau, mới 100% Chứng chỉ chất lượng: ISO 13485 Bảo hành: Tối thiểu 12 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất - Môi trường hoạt động: + Nhiệt độ: Tối đa 30 độ C				6			Chiếc	01	

[illegible]

STT	Danh mục hàng hóa	Chủng loại trang thiết bị y tế	Hãng, nước sản xuất; hãng, nước chủ sở hữu	GDCLH hoặc GPNK	Phân nhóm theo TT 14/2020/TT-BYT (Thiết bị chính)	Đơn giá kê khai theo quy định tại ND 98/2021/NĐ-CP của Chính phủ (giá bán tối đa – nếu có)	Đơn giá (đồng)	Đơn vị tính	Số lượng	Thành tiền (đồng)
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian giữ, nhả: 0 ~ 99 giây</li> <li>- Chế độ kéo: Continuous, Intermittent, MIX1, MIX2</li> <li>- Thiết bị an toàn: điều khiển, công tắc an toàn</li> <li>- Tác dụng nhiệt: Mức 1: 40<sup>0</sup>C, mức 2: 60<sup>0</sup>C</li> </ul>									
5	<p><b>Máy sóng ngắn điều trị</b>            Năm sản xuất: 2021 trở về sau, mới 100%            Chứng chỉ chất lượng: ISO 13485, CE            Bảo hành: Tối thiểu 12 tháng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Môi trường hoạt động:</li> <li>+ Nhiệt độ: 10 đến 30 độ c</li> <li>+ Độ ẩm: 30-75%</li> </ul> <p><b>Cấu hình</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy chính kèm xe đẩy: 01 cái</li> <li>- Điện cực điện cảm 140 mm: 01 cái</li> <li>- Cánh tay kim loại để gắn điện cực: 01 bộ</li> <li>- Cáp nguồn: 01 dây</li> <li>- Bút cảm ứng: 01 cây</li> <li>- Bộ dụng cụ lắp ráp: 01 bộ</li> <li>- Tài liệu hướng dẫn sử dụng: 01 bộ</li> </ul>				3			Chiếc	01	

[illegible]

STT	Danh mục hàng hóa	Chủng loại trang thiết bị y tế	Hãng, nước sản xuất; hãng, nước chủ sở hữu	GĐKLH hoặc GPNK	Phân nhóm theo TT 14/2020/TT-BYT (Thiết bị chính)	Đơn giá kê khai theo quy định tại ND 98/2021/NĐ-CP của Chính phủ (giá bán tối đa – nếu có)	Đơn giá (đồng)	Đơn vị tính	Số lượng	Thành tiền (đồng)
	xanh dương - Cấp bảo vệ điện: Cấp I - Trọng lượng: 38 Kg - Kích thước (ngang x cao x rộng): 560 x 980 x 560 [mm] - Cấp độ bảo phủ: IP20 - Loại bộ phận áp dụng: BF - Cấp (theo MDD 93/42 EEC): Iia - Công suất danh định: 100W tại 50Ω									

Đơn giá trên là trọn gói, đã bao gồm thuế GTGT, các loại thuế và các loại chi phí có liên quan theo quy định của Nhà nước để thực hiện gói thầu, hàng hoá được lắp đặt, bàn giao, hướng dẫn sử dụng, nghiệm thu và bảo hành tại Trung tâm Y tế huyện Việt Yên mà Chủ đầu tư không phải thanh toán thêm bất cứ khoản chi phí nào khác.

***Gửi kèm báo giá là:***

1. Bản chụp Đăng ký kinh doanh của đơn vị (Đóng dấu treo của Công ty);
2. Bản chụp tài liệu chứng minh đủ điều kiện kinh doanh trang thiết bị y tế (Đóng dấu treo của Công ty);

Báo giá này có hiệu lực tối đa 60 ngày kể từ ngày báo giá.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2022

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƠN VỊ**

**GIÁM ĐỐC**

***(Ký tên, đóng dấu)***